

Số: 17/2021/NQ-HĐND

Nam Định, ngày 17 tháng 7 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**Quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục
trong các cơ sở giáo dục công lập do tỉnh Nam Định quản lý**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH
KHÓA XIX, KỲ HỌP THỨ 2**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non;

Căn cứ Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

Xét Tờ trình số 76/TTr-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục công lập do tỉnh Nam Định quản lý; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục công lập do tỉnh Nam Định quản lý.

1. Đối tượng áp dụng

Các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông, Trung tâm giáo dục thường xuyên, Trung tâm kỹ thuật tổng hợp, Trung tâm Giáo dục Nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên công lập (sau đây gọi là cơ sở giáo dục công lập).

2. Nguyên tắc

Các cơ sở giáo dục thực hiện thu đúng; thu vừa đủ chi; chi đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả. Trước khi thu phải có dự toán chi tiết thu, chi từng khoản; chỉ được thu sau khi đã thỏa thuận với cha mẹ học sinh. Mức thu không vượt quá mức thu tối đa quy định tại Nghị quyết này.

3. Các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục


(Chi tiết theo phụ lục đính kèm)

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định Khóa XIX, Kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 17 tháng 7 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày 27 tháng 7 năm 2021.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Như Điều 2, Điều 3;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Công báo tỉnh; Báo Nam Định;
- Website Chính phủ, Website tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử HĐND tỉnh;
- Lưu: VT. 

CHỦ TỊCH



Lê Quốc Chính



PHỤ LỤC

Các khoản thu dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục

(Kèm theo Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định)

TT	Các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ các hoạt động giáo dục	Mức thu tối đa
1	Dịch vụ vệ sinh lớp học, nhà vệ sinh trong trường Mầm non, Tiểu học	18.000 đồng/học sinh/tháng
2	Trả công thuê người nấu ăn bán trú đối với các cấp học	100.000 đồng /trẻ (học sinh)/tháng
3	Chăm sóc trẻ ngày thứ bảy và trong thời gian nghỉ hè	30.000 đồng/trẻ/ngày
4	Quản lý, chăm sóc trẻ (học sinh) buổi trưa ăn bán trú và ngoài giờ hành chính đối với trường Mầm non và Tiểu học.	6.000 đồng/trẻ (học sinh)/ngày
5	Dạy kỹ năng sống trong trường Mầm non và Tiểu học	Nông thôn: 4.000đồng/học sinh/tiết Thành phố: 5.000đồng/học sinh/tiết
6	Dạy thêm học thêm các môn văn hoá (kể cả dạy trực tuyến); dạy kỹ năng sống trong trường Trung học cơ sở	Nông thôn: 4.000đồng/học sinh/tiết Thành phố: 5.000đồng/học sinh/tiết
7	Dạy thêm học thêm các môn văn hoá (kể cả dạy trực tuyến); dạy kỹ năng sống trong trường Trung học phổ thông, Trung tâm giáo dục thường xuyên, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên	Nông thôn: 5.000đồng/học sinh/tiết Thành phố: 6.000đồng/học sinh/tiết
8	Nước uống học sinh (các cấp học)	10.000 đồng/học sinh/tháng